

A11-0071732

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 1/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

- Phòng:	B1 Giu	ờng: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Nam	
Ngày giờ	Diễn biến bệnh		Y lệnh	
13/06/2022 13:12 KHOA CÁP CỨU	Chân đoán: Sốc tim (R57.0); Nhối m xuyên thành cấp của thành dưới, thá dùng tiêu sợi huyết (I21.1); Bệnh lý (I10) *SINH HIỆU Tần số tim: 73 l/p, Huyết áp: 70/50 mr thở:18 l/p, Nhiệt độ: 37 °C, SpO2: 98 °C, NGUY CƠ TẾ NGĂ Nguy cơ cao *DIỆN BIỆN (S) BN tuổi - LDNV: đau ngực (A) Vấn đề 1. NMCT cấp thành dưới, thất P 2. Sốc tim (P) Điều trị - Xác định chẩn đoán - Giảm triệu chứng - Nhập viện điều trị	át phải N2 đã tăng huyết áp nHg, Nhịp	*THUỐC Toa thuốc "K1C9-220613-150": - Noradrenalin (Levonor 1mg/ml), 10 Óng 10 Óng x 1 truyền tĩnh mạch - Natri clorid (Natri Clorid 0.9% 100ml Allomed), 01 Túi 1 Túi x 1 truyền tĩnh mạch (100g/p) - Glucose 5% 500ml FKB, 01 Chai 1 Chai x 1 truyền tĩnh mạch (pha Noradrenaline đủ 50ml BTH 7ml/n chinh theo HA) *DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XẾT NGHIỆM] - Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường [X- QUANG] - Chụp X-quang Ngực thẳng số hóa 1 phim (khẩn TG) [SIÊU ÂM] - Siêu âm ổ bụng (TG khẩn) [XN HUYỆT HỌC] - Định nhóm máu hệ ABO thuận nghịch và Rh (D) (bằng phương pháp Gelcard) - Thời gian prothrombin (PT: Prothrombin Time), (Các tên khác: TQ; Tỷ lệ Prothrombin) bằng máy tự động - Thời gian thromboplastin một phân hoạt hóa (APTT: Activated Partial Thromboplastin Time), (Tên khác: TCK) bằ máy tự động - Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser) [XN SINH HÓA] - Xét nghiệm Khi máu - Định lượng Creatinin - Định lượng Ure - Đo hoạt độ ALT (GPT) - Đo hoạt độ AST (GOT) - lon đổ (Na+, K+, Cl-, Ca) - Đo hoạt độ CK-MB (Isozym MB of Creatine kinase) - Định lượng Bilirubin toàn phần [XN MIỄN DỊCH] - HBsAg miễn dịch tự động - Định lượng Troponin T hs - Định lượng Troponin T hs - Định lượng Tosponin T hs - Định lượng Crotisol (bất kỳ) - Định lượng TSH (Thyroid Stimulating hormone) [THĂM DÒ CHỨC NĂNG] - Điện tim thường tại giường *MỞI KHẨM CHUYỆN KHOA Tim Mạch (Khẩn Cấp cứu). Lý do: Sốc tim (R57.0); Nhồi m cơ tim xuyên thành cấp của thành dưới, tahát phải N2 đã dùng tiêu sợi huyết (I21.1); Bệnh lý tãng huyết áp .	





TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 2/18

- Bệnh nhân: TRẦN CHÍ HIỀN Đồng Tháp Tỉnh:

- Phòng:	B1 Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
		*Y LỆNH - Giải thích tình trạng bệnh nhân cho bệnh nhân và thân nhân - Monitor - Thở oxy mũi 2l/p - Tăng Noradrenaline BTĐ 15ml/h (4mg pha đủ 50ml), chỉnh theo HA *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II
		Signature Valid
		BSCKI. Trần Nguyễn Tuyết Xuân Ngày ký: 13:35, 13/06/2022
13/06/2022 13:27 KHOA CÁP CỨU	Chấn đoán: Sốc tim (R57.0); Nhồi máu cơ tim xuyên thành cấp của thành dưới, thất phải N2 đã dùng tiêu sợi huyết (I21.1); Bệnh lý tăng huyết áp (I10) *SINH HIỆU Tần số tim: 65 l/p, Huyết áp: 147/69 mmHg, Nhịp thở:20 l/p, Nhiệt độ: 37 °C, SpO2: 99 %, Điểm đau: *NGUY CƠ TẾ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN Bệnh nhân tinh, tiếp xúc tốt Thở không co kéo	*Y LỆNH - Giải thích tình trạng bệnh nhân cho bệnh nhân và thân nhân - Chuyển DSA *CHĂM SỐC Chăm sóc cấp II Signature Valid BSCKI. Trần Nguyễn Tuyết Xuân Ngày ký: 13:28, 13/06/2022
13/06/2022 14:25 ĐƠN VỊ CAN THIỆP NỘI MẠCH (DSA)	Chấn đoán: Sốc tim (R57.0); Nhồi máu cơ tim xuyên thành cấp của thành dưới, thất phải N2 đã dùng tiêu sợi huyết (I21.1); Bệnh lý tăng huyết áp (I10) *NGUY CƠ TẾ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN DSA nhận bệnh - Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được - Nằm đầu ngang, thở êm - Da niêm hồng, không xuất huyết - Không phù	



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 3/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

- Phòng:	B1 Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	 - Hạch ngoại vi không sờ chạm - Tuyến giáp không to Hiện tại huyết động ổn đang duy trì NE 10A SE 7 	*THUÔC Toa thuốc "K1CD-220613-016": - Lidocain (Lidocain 2% 10ml), 01
	ml/h	1 ống x 1 tiêm tại chỗ - NaCl (Sodium Chloride 0.9% 250ml MKP), 06
	Chẩn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới thành sau giờ thứ 12 đã tiêu sợi huyết thành công vào giờ thứ 3	6 Chai x 1 khác - (1) Heparin Na (Heparin 25.000IU/5ml Panpharma), 0.5 0,5 Lo x 1 khác - Iohexol (Omnipaque inj 350mg/100ml), 1.5 Lo
	* Chụp mạch vành: Bs Hòa - Bs Chỉnh - Bs Tuyến (HV) - Bs Trường (HV - Bs Tiến (HV).	1,5 Lọ x 1 tiêm động mạch Toa thuốc "K1CD-220613-017":
	 - đường vào đM quay (P), Allen test (-). Dụng cụ: TIG 3.5, Sheath 6F. - Kết quả chụp mạch vành: 	- Nitroglycerin (Glyceryl Trinitrate - Hameln 1mg/ml 10ml), 01 Óng 1 Ông x 1 tiêm trực tiếp vào mạch vành
	+ Hệ động mạch vành ưu thế phải + LM: hẹp 70% tại lỗ + LAD: hẹp 80% LADII-III	- Atropin sulfat (Atropin Sulfat 0.25mg/1ml Vinphaco), 02 Óng 2 Óng x 1 tiêm tĩnh mạch (bẻ sẵn) - Clopidogrel (Plavix 300mg), 01 Viên
	+ LCx: hẹp 70% LCxI + RCA: hẹp 90% RCAI, có hình ảnh bóc tách, 70%	1 Viên x 1 uống *Y LÊNH
	RCAII-III, 80% PLV (2.5mm) - Kết luận: Bệnh mạch vành 3 nhánh * Giải thích gia đình can thiệp RCA, gia đình đồng ý. Tiến hành can thiệp mạch vành	- Thuốc trong thủ thuật: + HEPARIN 3000 + 2000 IU (TMC). + NITROGLYCERYL TRINITRATE 10 mg/10ml 1A, lấy
	 - Dụng cụ: guiding JR 4.0 6F, guidewire Runthrough. - Cài guiding JR vào động mạch vành phải - đưa guidewire vượt sang thương đến đoạn xa RCA. - Chỉ định IVUS tối ưu hóa can thiệp sang thương 	1ml pha NaCl 0,9% đủ 10ml, (TMC) mỗi 2ml. - Rút sheath. Băng ép - Theo dỗi vùng băng ép. Tháo băng ép sau 06 giờ Chuyển khoa Tim mạch can thiên theo dỗi và điều tại tiến
	RCA Tiến hành khảo sát bằng IVUS sang thương RCA: ghi	 Chuyển khoa Tim mạch can thiệp theo dõi và điều trị tiếp. Xét nghiệm: ECG, đHMM.
	nhận sang thương có mật độ hỗn hợp, CSA= 2.1 mm2, Plaque burden= 80 %, đường kính đoạn gần = 4.2 mm, đường kính đoạn xa= 4.0 mm, có hình ảnh bóc tách.	*CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II
	 - đặt stent Biomatrix alpha 4.0x24 mm, tại sang thương RCAI-II, áp lực 12 bar. - Chụp lại dòng chảy TIMI III. 	
	 IVUS khảo sát lại stent áp thành, không bóc tách, không huyết khối. Thời gian cửa wire 13h10 - 14h10: 60 phút 	∫ Signature Valid
	 Kết thúc thủ thuật, rút sheath, băng ép. Thời gian soi tia: 7 phút 15 giây 	TS BS. Trần Hòa
	- Liều lượng tia: 680 mGy - Lượng thuốc cản quang: 150 mL (OMNIPAQUE	Ngày ký: 14:48, 13/06/2022



MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0046966 A11-0071732

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 4/18

Đồng Tháp - Bệnh nhân: TRẦN CHÍ HIỀN Tỉnh:

- Phòng:	B1 Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
13/06/2022 19:08 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Sốc tim (R57.0); Nhỗi máu cơ tim xuyên thành cấp của thành dưới, thất phải N2 đã dùng tiêu sợi huyết (I21.1); Bệnh lý tăng huyết áp (I10) *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIÊN BIÊN - LDNV: Đau ngực - Bệnh sử: Vào lúc 2h sáng bệnh nhân đột ngột đau ngực trái,đau liên tục lan lên hàm,đau vả mồ hôi, không nôn ói, không sốt, không đau bụng, tiêu tiểu bình thường, nhập BVĐK Đồng Tháp chẩn đoán: Nhỏi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới thất phải giờ thứ 5 đã tiêu sợ huyết thành công - chuyển cấp cứu BVĐHYD - Tiền căn: Tăng huyết áp - Rối loạn lipid máu - Đã tiêm ngừa đủ 3 mũi, mắc covid 02/2022 sau 1 tuần khỏi - Thuốc uống: uống hai lần trong ngày, không rõ loạ ** O: Bệnh nhân tinh, tiếp xúc đư Hiện tại không đau ngực,nằm đầu ngang Môi khô, da khô Tim đ Bung mềm, không điểm đau khu trú, gan lách không sở chạm Cổ mềm, không dấu thần ềuợc Tổng trạng trung bình Da niêm hồng Phổi không rankinh khu trú ** Kết quả chụp mạch vành ru thế phải + LM: hẹp 70% tại lỗ + LAD: hẹp 80% LADII-III + LCx: hẹp 70% LCxI + RCA: hẹp 90% RCAI, có hình ảnh bóc tách, 70% RCAII-III, 80% PLV (2.5mm) - Kết luận: Bệnh mạch vành 3 nhánh ** A: 1. Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới thành sau giờ thứ 12 đã tiêu sợi huyết thành công vàc giờ thứ 3 / Bệnh LM và ba nhánh mạch vành đã đặt stent RCA I-II (13/06/2022 UMC), hẹp 70% tại lỗ LM, hẹp 80% LAD II-III, hẹp 70% LCxI	- Theo dõi sinh hiệu qua Monitor - Tháo băng ép sau 6h - ĐHMM,ECG - Duy trì liều Nordarenalin 10 ống 1mg/1ml BTTĐ 5ml/h - Theo dõi sát huyết áp và đau ngực, khó thở - Chỉnh natriclorua 0.9% 500ml 02 chai 40 giọt/phút *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II
	2. Tăng huyết áp - Rối loạn lipid máu	1 H3 D3. FHAH 1 HAHH 10AH



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 5/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

- Phòng:	Bl Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuôi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 02:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Sốc tim (R57.0); Nhồi máu cơ tim xuyên thành cấp của thành dưới, thất phải N2 đã dùng tiêu sợi huyết (I21.1); Bệnh lý tăng huyết áp (I10) *SINH HIỆU Tần số tim: 63 l/p, Huyết áp: 148/76 mmHg, Nhịp thở:20 l/p, Nhiệt độ: 36.9 °C, SpO2: 96 %, Điểm đau: *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIÊN BIÊN Bệnh tỉnh, tiếp xúc tốt Thở êm Nặng ngực ít	*Y LỆNH Giảm Levonor 1mg/1ml 10 ống, BTĐ 3ml/h Theo dõi sinh hiệu qua Monitor *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II Signature Valid ThS BS. Phan Thanh Toàn Ngày ký: 08:19, 14/06/2022
14/06/2022 07:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Sốc tim (R57.0); Nhồi máu cơ tim xuyên thành cấp của thành dưới, thất phải N2 đã dùng tiêu sợi huyết (I21.1); Bệnh lý tăng huyết áp (I10) *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN dt	*CHÉ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 14/06/2022 - Com - Tăng Huyết Áp (TM01-C), 3 Cữ *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II The Best Phan Thanh Toàn Ngày ký: 08:19, 14/06/2022



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 6/18

- Bệnh nhân: TRẦN CHÍ HIỀN Đồng Tháp Tỉnh:

Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Giràna: 10

- Phòng:	B1 Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Nam	
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh	
Ngày giờ 14/06/2022 08:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chân doán: Nhôi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 63 l/p, Huyết áp: 120/65 mmHg, Nhịp thớ:20 l/p, Nhiệt độ: 36.6 °C, SpO2: 93 %, Điểm đau: 1 *NGUY CƠ TẾ NGĂ Nguy cơ cao *DIỄN BIỆN (S) Bệnh nhân tinh, tiếp xúc tốt Giảm đau ngực, không khó thở, không đau đầu Nằm đầu bằng dễ chịu. Ân uống không ngon. Tiêu phân vàng mềm, tiểu vàng trong (O) Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tĩnh mạch cảnh trong không nổi/đầu cao 45 độ Tĩm đều, T1 T2 rõ, không âm thổi Lồng ngực cân đối, thở không co kéo, âm phế bào êm dịu 2 bên Bung mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi Vnt: 400ml/12h ********* KẾT QUẢ CẬN LÂM SẢNG ******** WBC: 9.35 (10^9/L); HGB: 134 (g/L); PLT: 339.0 (10^9/L) PT: 27.9* (giây); INR: 2.21*; APTT: 58.6* (giây) Troponin T hs: > 10000* (ng/L); CK-MB: 349* (U/L); NT Pro-BNP: 1972* (ng/L) Creatinine: 1.55* (mg/dL); CrCl (theo cockcroft-gault): 17mL/ph GOT/ASAT: 301* (U/L); GPT/ALAT: 53* (U/L) *Vấn đề: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành đưới, thất phải Killip IV N2/ Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCA I-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LAD II-III, 70% LCx I (13/06/2022, UMC) - Bệnh lý tăng huyết áp	*THUỐC Toa thuốc "K1C\$-220614-052": - NaCl (Natri Clorid 0.9% 500ml BBraun), 02 Chai 1 Chai x 2 truyền tĩnh mạch, Sáng, Chiều, 20 Giọt/phút - Duoplavin 75mg/100mg, 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng Sau ăn - Atorvastatin (Lipitor 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều Sau ăn - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng trước ăn *DICH VỤ KỸ THUẬT [XN SINH HÓA] - Định lượng Triglycerid - Định lượng Triglycerid - Định lượng Ure - Định lượng Ure - Định lượng Ure - Định lượng Cholesterol toàn phần - Định lượng Ure - Định lượng Troponin T hs [SIỀU ÂM TIM] - Siêu âm Doppler tim [THÁM DÒ CHỨC NĂNG] - Điện tim thường tại giường *Y LỆNH Theo dỗi sinh hiệu, dau ngực, nước tiểu. Duy trì Noradrenalin BTTĐ 1,0 mL/h Chính y lệnh: - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, chiều trước ăn *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II	
	*Kế hoạch: - Tối ưu hóa điều trị nội khoa sau can thiệp	ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang Ngày ký: 10:57, 14/06/2022	



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 7/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

- Pnong:	B1 Gluong: 10	Nam sinn: 1940 (70 tuoi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 13:30 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 63 l/p, Huyết áp: 106/62 mmHg, Nhịp thở: 20 l/p, Nhiệt độ: 37.3 °C, SpO2: 95 %, Điểm đau: 2 *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN (S) Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt Giảm đau ngực, không khó thở, không đau đầu Nằm đầu bằng dễ chịu. Ăn uống không ngon. Tiêu phân vàng mềm, tiểu vàng trong (O) Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tĩnh mạch cảnh trong không nổi/đầu cao 45 độ Tim đều, T1 T2 rõ, không âm thổi Lồng ngực cân đối, thở không co kéo, âm phế bào êm dịu 2 bên Bụng mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi	*THUỐC Toa thuốc "K1C\$-220614-062": - Kali chlorid (Kalium Chloratum Biomedica 500mg), 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Trưa, Chiều sau ăn - Fatig 10ml, 02 Ống 1 Ống x 2 uống, Trưa, Chiều sau ăn *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II Signature Valid ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang Ngày ký: 14:46, 14/06/2022



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 8/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

- Phong:	B1 Gluong: 10	Nam sinn: 1940 (70 tuoi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 16:45 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0)	*DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XÉT NGHIỆM] - Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường x 2 (17h-5h) *Y LỆNH - Giảm liều Noradrenalin 10A (BTTĐ) còn 0.5ml/h.
	*SINH HIỆU Tần số tim: 63 l/p, Huyết áp: 120/62 mmHg, Nhịp thở:20 l/p, Nhiệt độ: 37.3 °C, SpO2: 95 %, Điểm đau: 2 *NGUY CO TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIỆN (S) Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt Giảm đau ngực, không khó thở, không đau đầu Nằm đầu bằng dễ chịu. Ăn uống không ngon. Tiêu phân vàng mềm, tiểu vàng trong (O) Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tĩnh mạch cảnh trong không nổi/đầu cao 45 độ Tim đều, T1 T2 rõ, không âm thổi Lồng ngực cân đối, thở không co kéo, âm phế bào êm dịu 2 bên Bụng mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi	*CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II Signature Valid ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang Ngày ký: 16:48, 14/06/2022

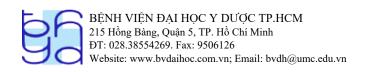


TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 9/18

- Bệnh nhân: TRẦN CHÍ HIỀN Tỉnh: Đồng Tháp

- Phòng:	B1 Gi	ường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh		Y lệnh
15/06/2022 00:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp S thành dưới, thất phải Killip IV N2 mạch vành 3 nhánh đã đặt stent R 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70 (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lỵ (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 72 l/p, Huyết áp: 113/68 thở: l/p, Nhiệt độ: °C, SpO2: 96 %, 3 *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN Levonor truyền đủ 24h.	(I21.1); Bệnh CAI-II, còn hẹp 1% LCxI ý tăng huyết áp Bệnh trào mmHg, Nhịp	*THUÔC Toa thuốc "K1C\$-220615-023": - Pha thuốc: Noradrenalin (Levonor 1mg/ml), 5 Ống Glucose (Glucose 5% 250ml FKB), 45 ml 1 lần Sáng, Truyền tĩnh mạch, 1 ml/giờ, Noradrenalin (Levonor 1mg/ml) - pha Glucose 5% đủ 50ml SE 1ml/h, Glucose (Glucose 5% 250ml FKB) - pha thuốc *Y LỆNH Hủy Levonor đang truyền *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II
			Signature Valid ThS BS. Nguyễn Công Thành Ngày ký: 00:59, 15/06/2022
15/06/2022 07:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp S thành dưới, thất phải Killip IV N3 mạch vành 3 nhánh đã đặt stent R 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70 (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lỵ (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); ngược dạ dày - thực quản (K21.0) cộng đồng mức độ trung bình (J18 *SINH HIỆU Tần số tim: 76 l/p, Huyết áp: 103/60 thở:20 l/p, Nhiệt độ: 36.8 °C, SpO2: 2 *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIỂN (S) Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt Giảm đau ngực, không khó thở, khôn Nằm đầu bằng dễ chịu. Ăn uống không ngon. Tiêu phân sậm tràng không máu dính găng, không h trong Ho khan, đàm đục. (O) Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tĩnh mạch cảnh trong không nổi/đầu	(I21.1); Bệnh CAI-II, còn hẹp 1% LCxI ½ tăng huyết áp Bệnh trào ; Viêm phổi .9) mmHg, Nhịp 95 %, Điểm đau: ng đau đầu n màu, thăm trực ôi, tiểu vàng	



A11-0071732

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 10/18 Đồng Tháp Tỉnh:

	1rang: 10/18	
TRẦN CHÍ HIỀN	Tỉnh: Đồng Tháp	
B1 Giường:	10 Năm sinh: 1946 (76 tuổi)	Nam
Diễn biến bệnh	Y lệnh	
Lòng ngực cân đối, thở không co kéo, âm ph dịu 2 bên Bụng mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi ******* KÉT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ** WBC: 9.35 (10^9/L); HGB: 134 (g/L); PLT (10^9/L) PT: 27.9* (giây); INR: 2.21*; APTT: 58.6* Troponin T hs: > 10000* (ng/L); CK-MB: 3 (U/L); NT Pro-BNP: 1972* (ng/L) Creatinine: 1.55* -> 1.12 (mg/dL); CrCl (the cockcroft-gault): 50mL/ph GOT/ASAT: 301* (U/L); GPT/ALAT: 53* Xquang phối: thâm nhiễm rải rác 2 phối *Vấn đề: - Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành đ phải Killip IV N2/ Bệnh mạch vành 3 nhánh	Toa thuốc "K1C\$-220615-015": - NaCl (Natri Clorid 0.9% 500ml BBraun), 02 Chai 1 Chai x 2 truyền tĩnh mạch, Sáng, Chiều, 20 Giọt/phút - Duoplavin 75mg/100mg, 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng Sau ăn - Atorvastatin (Lipitor 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều Sau ăn - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng trước an Toa thuốc "K1C\$-220615-050": - Desloratadin (Zolastyn 5mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Trưa sau ăn - (1) Levofloxacin (Volfacine 500mg), 02 Viên 3/2 Viên x 1 uống, Trưa sau ăn *DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XN HUYẾT HỌC] - Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm las [XN KHÁC]	a, định
	Diễn biến bệnh Tim đều, T1 T2 rõ, không âm thổi Lồng ngực cân đối, thở không co kéo, âm p dịu 2 bên Bụng mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi ******* KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ** WBC: 9.35 (10^9/L); HGB: 134 (g/L); PLT (10^9/L) PT: 27.9* (giây); INR: 2.21*; APTT: 58.6* Troponin T hs: > 10000* (ng/L); CK-MB: 3 (U/L); NT Pro-BNP: 1972* (ng/L) Creatinine: 1.55* -> 1.12 (mg/dL); CrCl (th cockcroft-gault): 50mL/ph GOT/ASAT: 301* (U/L); GPT/ALAT: 53* Xquang phổi: thâm nhiễm rải rác 2 phổi *Vấn đề: - Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành c phải Killip IV N2/ Bệnh mạch vành 3 nhánl stent RCA I-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% III, 70% LCx I (13/06/2022, UMC) - Bệnh lý tăng huyết áp - TD xuất huyết tiêu hóa trên Viêm phổi cộng đồng *Kế hoạch: - Tổi ưu hóa điều trị nội khoa sau can thiệp - CLS kiểm tra xuất huyết tiêu hóa trên.	TRẦN CHÍ HIỀN B1 Giường: 10 Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Diễn biến bệnh Tim dêu, T1 T2 rõ, không âm thối Lổng ngực cân đổi, thờ không co kéo, âm phế bào êm Bung mềm, gạn lách không chạm Không yếu chi, không thất điểu chi ***********************************



A11-0071732

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 11/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

	8 -	()
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
		Signature Valid
		ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang Ngày ký: 14:14, 15/06/2022

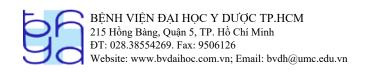


TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 12/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

- Phòng:	B1 Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuôi) Nam		
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh		
15/06/2022 11:23 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phổi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9)	*CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II		
	*NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIÉN Đã được hội chẩn Dinh Dưỡng (Bác sĩ: Đinh Trần Ngọc Mai) Chẩn đoán: Vấn đề dinh dưỡng hiện tại, Chẩn đoán bệnh chính Vấn đề dinh dưỡng hiện tại: Hiện người bệnh ăn đạt 50% nhu cầu năng lượng TD bệnh thận mạn Chẩn đoán bệnh chính: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phổi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9) Hướng điều trị: Nhu cầu năng lượng 1700 kcal/ngày ; đạm 60 gr/ngày			
	 Ăn đường miệng: Duy trì chế độ ăn hiện tại, mục tiêu ăn hết suất, ưu tiên ăn hết thức ăn. Đăng ký MD01-Prosure 01 cử 22h Dinh dưỡng tĩnh mạch hỗ trợ 5 ngày: Nephrosteril 7% 250mL 2 chai (TTM) XX giọt/phút Smoflipid 20% 100mL 1 chai (TTM) X giọt/phút Thêm thuốc: Scanneuron uống sáng 01 viên chiều 01 viên Zinforcol uống sáng 01 viên chiều 01 viên Hướng theo dõi: * Theo dõi xuất nhập 24h, tình trạng quá tải dịch ** Kiểm lại Albumin, prealbumin, AST, ALT máu sau 			
	5 ngày. *** Cho dinh dưỡng xem lại sau 5 ngày đánh giá điều chỉnh tiếp.	BSCKI. Đinh Trần Ngọc Mai		



- Bệnh nhân: TRẦN CHÍ HIỀN

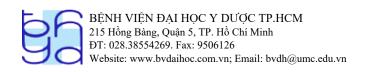
MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0046966

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 13/18

Tỉnh: Đồng Tháp

Diễn biến bệnh Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N3 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp	Y lệnh *THUỐC
thành dưới, thất phải Killip IV N3 (I21.1); Bệnh	
70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phổi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9)	Toa thuốc "K1C\$-220615-076": - Scanneuron, 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II
*SINH HIỆU Tần số tim: 63 l/p, Huyết áp: 105/64 mmHg, Nhịp thở:19 l/p, Nhiệt độ: 36.6 °C, SpO2: 96 %, Điểm đau: 2 *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỆN ĐIỆN	
(S) Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt Giảm đau ngực, không khó thở, không đau đầu Nằm đầu bằng dễ chịu. Ăn uống không ngon. Tiêu phân sậm màu, thăm trực tràng không máu dính găng, không hôi, tiểu vàng trong Ho khan, đàm đục. (O) Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tĩnh mạch cảnh trong không nổi/đầu cao 45 độ	
Lồng ngực cân đối, thở không co kéo, âm phế bào êm dịu 2 bên Bụng mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi *Vấn đề: - Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất	
phải Killip IV N2/ Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCA I-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LAD II-III, 70% LCx I (13/06/2022, UMC) - Bệnh lý tăng huyết áp - TD xuất huyết tiêu hóa trên. - Viêm phổi cộng đồng - Dinh dưỡng kém *Kế hoạch: - Tối ưu hóa điều trị nội khoa sau can thiệp - CLS kiểm tra xuất huyết tiêu hóa trên. - Kháng sinh	Signature Valid ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang Ngày ký: 14:54, 15/06/2022
	(I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phổi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9) *SINH HIỆU Tần số tim: 63 l/p, Huyết áp: 105/64 mmHg, Nhịp thỏ:19 l/p, Nhiệt độ: 36.6 °C, SpO2: 96 %, Điểm đau: 2 *NGUY CƠ TẾ NGĂ Nguy cơ cao *DIỄN BIỂN (S) Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt Giảm đau ngực, không khó thỏ, không đau đầu Nằm đầu bằng để chịu. Ăn uống không ngon. Tiêu phân sậm màu, thăm trực tràng không máu dính găng, không hôi, tiểu vàng trong Ho khan, đàm đục. (O) Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tĩnh mạch cảnh trong không nổi/đầu cao 45 độ Tim đều, T1 T2 rõ, không âm thổi Lồng ngực cân đối, thở không co kéo, âm phế bào êm dịu 2 bên Bụng mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi *Vấn đề: - Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2/ Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCA I-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LAD II- III, 70% LCx I (13/06/2022, UMC) - Bệnh lý tăng huyết áp - TD xuất huyết tiêu hóa trên Viêm phổi cộng đồng - Dinh dưỡng kém *Kế hoạch: - Tối ưu hóa điều trị nội khoa sau can thiệp - CLS kiểm tra xuất huyết tiêu hóa trên.



A11-0071732

TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 14/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

- Phòng:	B1 Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuôi) Nam
Ngày giờ	giờ Diễn biến bệnh Y lệnh	
15/06/2022 16:30 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phổi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9)	*Y LẬNH - Ngưng Noradrenalin *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II
16/06/2022	*SINH HIỆU Tần số tim: 68 l/p, Huyết áp: 100/70 mmHg, Nhịp thở: 22 l/p, Nhiệt độ: 37.5 °C, SpO2: 98 %, Điểm đau: *NGUY CƠ TẾ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt Không đau ngực, không khó thở, nằm đầu bằng dễ chịu Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tim đều, T1 T2 rõ, không âm thổi Lồng ngực cân đối, âm phế bào êm dịu đều 2 bên Bụng mềm, gan lách không chạm Cử động tứ chi tự nhiên Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên	Signature Valid ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang Ngày ký: 18:46, 15/06/2022 *THUỐC
16/06/2022 01:10 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phỗi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9) *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao	Toa thuốc "K1C\$-220616-028": - Terp-cod 15 caps 100mg/15mg, 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II
	*DIĚN BIÉN BN than ho khan nhiều	ThS BS. Nguyễn Dương Khang Ngày ký: 01:10, 16/06/2022
16/06/2022 05:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chẩn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N3 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phỗi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9) *SINH HIỆU Tần số tim: 73 l/p, Huyết áp: 125/68 mmHg, Nhịp thớ:20 l/p, Nhiệt độ: 37.5 °C, SpO2: 99 %, Điểm đau:	



- Bệnh nhân: TRẦN CHÍ HIỀN

MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0046966

A11-0071732

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 15/18

Tỉnh: Đồng Tháp



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 16/18

- Bệnh nhân: **TRẦN CHÍ HIỀN** Tỉnh: Đồng Tháp

- Filolig.	Di Giuong. 10	Ivani sinii. 1940 (70 tuoi) — Ivani
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
		Signature Valid ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang Ngày ký: 19:05, 16/06/2022
16/06/2022 05:06	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp	*THUÔC Toa thuốc "K1C\$-220616-029": - Paracetamol (Panadol eff 500mg), 01 Viên
KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phổi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9)	1 Viên x 1 uống, Sáng *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II
	*SINH HIỆU Tần số tim: 73 l/p, Huyết áp: 125/68 mmHg, Nhịp thở:20 l/p, Nhiệt độ: 38.5 °C, SpO2: 99 %, Điểm đau: *NGUY CƠ TÉ NGĂ Nguy cơ cao *DIÊN BIÊN Bệnh nhân sốt 38,5 độ C	ThS BS. Nguyễn Dương Khang Ngày ký: 05:10, 16/06/2022



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 17/18

- Bệnh nhân: TRẦN CHÍ HIỀN Tỉnh: Đồng Tháp

- Phòng:	B1 Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Nam	
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh	
16/06/2022 14:26 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N3 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phỗi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9) *SINH HIỆU Tần số tim: 73 l/p, Huyết áp: 125/68 mmHg, Nhịp thở:20 l/p, Nhiệt độ: 38.5 °C, SpO2: 99 %, Điểm đau: *NGUY CO TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN Bệnh nhân tinh, tiếp xúc tốt Giảm đau ngực, không khó thở, không đau đầu Nằm đầu bằng dễ chịu. Ăn uống không ngon. Tiêu phân sậm màu, thăm trực tràng không máu dính găng, không hôi, tiểu vàng trong Sốt 38,5oC, lạnh run, ho đàm đục. Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tĩnh mạch cảnh trong không nổi/đầu cao 45 độ Tim đều, T1 T2 rõ, không âm thổi Lồng ngực cân đối, thở không co kéo, âm phế bào êm dịu 2 bên	*THUỐC Toa thuốc "K1C\$-220616-069": - Paracetamol (Panadol eff 500mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều - Acetylcystein (ACC 200mg), 02 Gói 2 Gói x 1 uống, Chiều sau ăn *DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XN VI SINH] - AFB trực tiếp nhuộm Ziehl-Neelsen (mẫu đàm, lần 1) - AFB trực tiếp nhuộm Ziehl-Neelsen (mẫu đàm, lần 2) - Vi khuẩn nuôi cấy và định danh hệ thống tự động (máu, bộ 2 chai, 01 chai hiếu khí và 01 chai kỳ khí) (khi sốt >38,50C) - Vi khuẩn kháng thuốc hệ thống tự động *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II	
	Bụng mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi Sốt nghĩ do (1) Viêm phổi bệnh viện (2) Viêm màng	ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang Ngày ký: 19:04, 16/06/2022	
17/06/2022 05:00 KHOA TIM MĄCH CAN THIỆP	ngoài tim cấp sớm sau nhồi máu Chẩn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành dưới, thất phải Killip IV N2 (I21.1); Bệnh mạch vành 3 nhánh đã đặt stent RCAI-II, còn hẹp 70% LM tại lỗ, 80% LADII-III, 70% LCxI (13/06/2022, UMC) (I25.9); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0); Viêm phỗi cộng đồng mức độ trung bình (J18.9) *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN DT	*THUỐC Toa thuốc "K1C\$-220617-011": - Pha thuốc: (1) Meropenem (Mizapenem 1g), 1 Lọ Natri clorid (Natri Clorid 0.9% 100ml Allomed), 50 ml 3 lần Mỗi 8 giờ, Truyền tĩnh mạch, 10 Giọt/phút, Meropenem (Mizapenem 1g) - pha Natrichloride 0.9% 50mL, Natri clorid (Natri Clorid 0.9% 100ml Allomed) - pha thuốc - (3) Levofloxacin (Levogolds 750mg/150ml), 01 Túi 1 Túi x 1 truyền tĩnh mạch, Sáng mỗi 24 giờ, 30 Giọt/phút - Nephrosteril 7% 250ml, 02 Chai 1 Chai x 2 truyền tĩnh mạch, Sáng, Chiều, 20 Giọt/phút - Smoflipid 20% 100ml, 01 Chai 1 Chai x 1 truyền tĩnh mạch, Sáng sau ăn, 10 Giọt/phút - Duoplavin 75mg/100mg, 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng Sau ăn - Atorvastatin (Vaslor 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Furosemid (Agifuros 40mg), 01 Viên	

TỜ ĐIỀU TRỊ

18/18

Trang: Tỉnh: - Bệnh nhân: TRẦN CHÍ HIỀN Đồng Tháp

- Phòng:	B1	Giường: 10	Năm sinh: 1946 (76 tuổi) Nam
Ngày giờ		Diễn biến bệnh	Y lệnh
			I Viên x I uống, Sáng sau ăn Losartan K (SaVi Losartan 50mg), 01 Viên I Viên x I uống, Sáng sau ăn Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên I Viên x I uống, Sáng trước ăn Desloratadin (Zolastyn 5mg), 01 Viên I Viên x I uống, Tối trước ngủ Fatig 10ml, 02 Ông I Ông x 2 uống, Sáng, Chiều sau ăn Acetylcystein (ACC 200mg), 06 Gối 2 Gối x 3 uống, Sáng, Trưa, Chiều sau ăn Paracetamol (Panadol eff 500mg), 03 Viên I Viên x 3 uống, Sáng, Trưa, Chiều sau ăn Paracetamol (Panadol eff 500mg), 03 Viên I Viện x 3 uống, Sáng, Trưa, Chiều sau ăn Plich VU KỸ THUẬT [XN HUYẾT HỌC] Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser) [XN SINH HÓA] Dịnh lượng Creatinin Dịnh lượng Creatinin Dịnh lượng Creatinin Dịnh lượng Pro-calcitonin Dịnh lượng Pro-calcitonin Dịnh lượng proBNP (NT-proBNP) [XN SH NƯỚC TIÊU] Tổng phân tích nước tiểu (Bằng máy tự động) [SIÊU ÂM TIM] Siêu âm Doppler tim (theo dỗi viêm màng ngoài tim sau STEMI) [THĂM DÒ CHỨC NĂNG] Diện tim thường tại giường *CHÉ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 17/06/2022 Cơm - Tăng Huyết Áp (TM01-C), 3 Cử *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II
			ThS BS. Phạm Đặng Duy Quang